

Số: /QĐ-BTC

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng Sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-LHHVN, ngày 19/1/2026 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ 19 (2026 -2027);

Căn cứ Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 04/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc kiện toàn Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi) tại Văn bản số 24/LHH-BKH, ngày 11/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các thành viên Ban Tổ chức Hội thi căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Khánh).

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Giàng Quốc Hưng

THỂ LỆ

Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ -BTC, ngày / /2026
của Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Hội thi) được tổ chức liên tục hai năm một lần, nhằm tạo ra và thúc đẩy phong trào thi đua lao động sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân tỉnh Lào Cai trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ; thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh và cả nước.

Điều 2. Cơ quan tổ chức

- Cơ quan chỉ đạo tổ chức Hội thi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.
- Cơ quan thường trực Hội thi: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.
- Các cơ quan phối hợp tổ chức Hội thi: Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh đoàn và Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Các giải pháp dự thi đăng ký theo một trong các lĩnh vực sau đây:

- Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.
- Cơ khí, tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải.
- Vật liệu, hoá chất, năng lượng.
- Nông, lâm, ngư nghiệp; tài nguyên và môi trường.
- Y dược.
- Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Đối tượng dự thi

1. Mọi cá nhân người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài, cá nhân người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Việt Nam nói chung và tỉnh Lào Cai nói riêng; không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu khoa học và công nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội đã được áp dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong thời hiệu 5 năm tính đến ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Mọi cơ quan, đơn vị, tổ chức của Việt Nam và nước ngoài đã đầu tư để tạo ra giải pháp kỹ thuật và giải pháp đó được áp dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong thời hiệu 5 năm tính đến ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức đứng tên dự thi đăng ký là tác giả, đồng tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp kỹ thuật dự thi đó.

3. Các giải pháp, công trình đã đoạt giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam (Giải thưởng Khoa học - Công nghệ VIFOTEC), Hội thi Sáng tạo kỹ thuật của tỉnh và Toàn quốc các kỳ trước và các giải pháp đang có tranh chấp sở hữu thì không được tham gia Hội thi hiện hành.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

Các giải pháp dự thi được đánh giá căn cứ vào các tiêu chí:

1. Tính mới, tính sáng tạo so với các giải pháp đã có ở tỉnh Lào Cai và Việt Nam: Giải pháp dự thi phải có nội dung mới hoặc cải tiến so với các giải pháp đã được công bố, áp dụng bởi tổ chức, cá nhân khác; không trùng lặp với các giải pháp đã đoạt giải tại các kỳ Hội thi trước của tỉnh hoặc các cuộc thi tương tự ở cấp khu vực, toàn quốc. Giải pháp có thể là sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

2. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của Lào Cai và Việt Nam: Giải pháp dự thi đã được thử nghiệm, sản xuất thử và chứng minh được khả năng áp dụng hoặc đã được áp dụng có hiệu quả ở Lào Cai và Việt Nam.

3. Hiệu quả: Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội, v.v... cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Lào Cai; không gây ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng, môi trường và xã hội.

4. Thang điểm và trọng số tiêu chí do Ban Tổ chức ban hành trong Quy chế đánh giá, chấm điểm các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai.

5. Các giải pháp tham dự phải do chính tác giả hoặc nhóm tác giả trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo; không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và chưa đoạt giải tại các kỳ Hội thi cấp tỉnh hoặc toàn quốc trước đó.

Điều 6. Hồ sơ dự thi

1. Số lượng và thành phần hồ sơ

a) Hồ sơ dự thi được lập thành 02 bộ, đều là bản chính, có dấu đỏ. Mỗi bộ hồ sơ gồm: Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu); Bản tóm tắt giải pháp dự thi; Bản toàn văn giải pháp dự thi; Các tài liệu khác có liên quan.

b) Hồ sơ dự thi của người nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt và xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

2. Phiếu đăng ký dự thi (*theo mẫu*) gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Họ và tên tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả dự thi;
- Tên tổ chức dự thi (nếu có);

- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú;
- Điện thoại, zalo và email liên hệ;
- Tên giải pháp dự thi;
- Thời điểm tạo ra và thời điểm áp dụng giải pháp;
- Lĩnh vực dự thi;
- Danh sách tác giả, đồng tác giả và các thành viên tạo ra giải pháp, kèm theo thỏa thuận về tỷ lệ phần trăm đóng góp trí tuệ của mỗi người và ủy quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện đăng ký dự thi nếu giải pháp do nhóm tác giả tạo ra.

Mỗi nhóm tác giả có không quá 05 (năm) thành viên sáng tạo. Trong đó, có 01 (một) tác giả chính là người có tỷ lệ đóng góp công sức trí tuệ cao nhất và được nhóm tác giả thống nhất cử làm đại diện; các thành viên còn lại được xác định là đồng tác giả hoặc cộng sự theo mức độ đóng góp. Những người có tỷ lệ đóng góp từ 30% trở lên được xác định là đồng tác giả; những người có mức đóng góp dưới 30% được ghi nhận là cộng sự tham gia thực hiện giải pháp. Trường hợp có từ 02 (hai) người trở lên có tỷ lệ đóng góp ngang nhau, nhóm tác giả thỏa thuận xác định 01 (một) người là tác giả chính.

- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ là đúng sự thật.
- Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi (*nếu giải pháp dự thi thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4*) hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú.

3. Bản tóm tắt giải pháp dự thi không quá 03 trang A4, được xây dựng trên cơ sở trích lọc nội dung từ Bản toàn văn giải pháp dự thi, phục vụ công tác tổng hợp, phân loại và đánh giá sơ bộ. Nội dung gồm:

- Tên giải pháp dự thi;
- Mô tả ngắn gọn tình trạng kỹ thuật hiện có hoặc vấn đề cần giải quyết;
- Mục tiêu kỹ thuật và nguyên lý, phương pháp chính của giải pháp;
- Tóm tắt nội dung công nghệ chủ yếu và kết quả đạt được;
- Tóm tắt đánh giá về tính mới, sáng tạo, khả năng áp dụng và hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội của giải pháp.

4. Bản toàn văn giải pháp dự thi phải trình bày đầy đủ quá trình thực hiện từ khi bắt đầu đến khi hoàn thành, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Tên giải pháp dự thi;
- Mô tả tình trạng kỹ thuật đã biết hoặc vấn đề cần giải quyết, nêu rõ các hạn chế cần khắc phục;
- Mục tiêu kỹ thuật của giải pháp;
- Nguyên lý hoặc phương pháp xử lý các vấn đề kỹ thuật;
- Mô tả chi tiết nội dung giải pháp với đầy đủ sơ đồ công nghệ, bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa;

- Kết quả đạt được và đánh giá giải pháp theo các tiêu chí:

+ Tính mới, tính sáng tạo thể hiện bằng sự khác biệt về kỹ thuật, sản phẩm, cơ cấu (chất), v.v... của giải pháp dự thi so với giải pháp đã biết hoặc giải pháp tương tự. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào? Sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới.

+ Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyên giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng.

+ Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với các giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, ở Lào Cai.

+ Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó.

+ Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường. Cải thiện điều kiện làm việc, an toàn lao động, tạo thêm việc làm xã hội...

- Các tài liệu khác (nếu có):

+ Văn bản đồng ý cho phép dự thi của cơ quan/tổ chức đầu tư kinh phí (trừ trường hợp tác giả tự đầu tư).

+ Tài liệu minh họa bổ sung (mô hình, sản phẩm chế thử, sản phẩm đã sản xuất, video clip, các tài liệu liên quan).

+ Tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu, sáng tạo ra giải pháp dự thi.

5. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết việc lập, chuẩn bị và nộp hồ sơ, bao gồm:

- Mẫu phiếu đăng ký, định dạng hồ sơ, các yêu cầu về trình bày nội dung, hình ảnh, bản vẽ, video minh họa.

- Hướng dẫn tổng hợp nội dung tóm tắt và toàn văn giải pháp theo các mục nêu trên.

Điều 7. Thời gian tổ chức; hình thức và nơi nhận hồ sơ dự thi

1. Thời gian tổ chức:

- Thời gian tổ chức Hội thi: Được tổ chức định kỳ 02 năm một lần, tính từ ngày 01/01 của năm phát động Hội thi đến hết ngày 31/12 của năm liền kề sau đó.

- Thời hạn cuối cùng nhận Hồ sơ dự thi; Thời gian đánh giá, chấm điểm giải pháp dự thi; Thời gian tổ chức Lễ Trao giải thưởng, Lễ Phát động Hội thi lần sau do Ban Tổ chức Hội thi công bố theo từng lần tổ chức Hội thi.

2. Nơi nhận Hồ sơ dự thi: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Lào Cai.

- Địa chỉ: đường Trần Huy Liệu, Tổ dân phố Đồng Tâm 2, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai.

- Điện thoại/Fax: 0216.3854.747; Email: stkt.laocai@gmail.com.

3. Hình thức nộp hồ sơ dự thi:

a) Các tác giả, nhóm tác giả dự thi phải nộp hồ sơ bằng cả 02 (hai) hình thức: hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử.

- *Hồ sơ giấy*: Được nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện theo địa chỉ quy định tại khoản 2 Điều này.

- *Hồ sơ điện tử*: Ngoài hồ sơ bản giấy (hoặc bản chính), người dự thi nộp kèm hồ sơ điện tử tương ứng với các tài liệu quy định tại các Điều 6 Thể lệ này theo hướng dẫn của Cơ quan thường trực Hội thi.

b) Hồ sơ dự thi thiếu một trong hai loại hình nêu trên được coi là hồ sơ không hợp lệ và bị loại; không đưa vào đánh giá, chấm điểm.

4. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi trao giải Hội thi toàn quốc trong vòng 03 tháng nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi

1. Việc đánh giá các giải pháp dự thi được thực hiện theo Quy chế đánh giá, chấm điểm các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai do Ban Tổ chức Hội thi ban hành.

2. Việc chấm điểm được thực hiện độc lập giữa các thành viên giám khảo; điểm của mỗi đề tài là điểm trung bình cộng của các thành viên tham gia chấm, làm căn cứ xếp loại và xét trao giải.

Điều 9. Các giải thưởng

1. Giải thưởng Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai có 06 bộ giải (tổng số có: 66 giải thưởng) tương ứng với 06 lĩnh vực của Hội thi. Cơ cấu và giá trị giải thưởng cho mỗi lĩnh vực như sau:

- 01 (một) giải nhất.
- 02 (hai) giải nhì.
- 03 (ba) giải ba.
- 05 (năm) giải khuyến khích.

Ban Tổ chức Hội thi được quyền điều chỉnh số lượng giải giữa các lĩnh vực trên cơ sở tổng số giải thưởng và kết quả chấm điểm thực tế.

2. Quyền lợi khác:

a) Tiền thưởng kèm theo các giải thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức chi tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Mỗi tác giả, đồng tác giả và thành viên nhóm tác giả của đề tài đoạt giải được nhận Giấy Chứng nhận giải thưởng của Ban Tổ chức Hội thi trao tặng.

c) Các giải pháp đoạt giải Nhất, Nhì và Ba được nhận Biểu trưng (hoặc Cúp) của Ban Tổ chức Hội thi trao tặng.

d) Ban Tổ chức Hội thi sẽ xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen cho 01 cá nhân là tác giả chính của các giải pháp đạt các giải Nhất, Nhì, Ba tại Hội thi với điều kiện có mức đóng góp công sức trí tuệ từ 40% trở lên khi có chủ trương khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Các nhóm tác giả, nhóm tác giả đoạt giải Nhất, Nhì, Ba tại Hội thi cấp tỉnh sẽ được Liên đoàn Lao động tỉnh xét tặng Bằng khen. Tác giả chính của các giải pháp đoạt giải Nhất sẽ được Ban Tổ chức Hội thi phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng Bằng Lao động sáng tạo. Nội dung này chỉ áp dụng đối với tác giả, nhóm tác giả là Đoàn viên Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Lào Cai.

e) Tác giả chính của giải pháp đạt giải Nhất, Nhì, Ba là đoàn viên hoặc thanh niên; có mức đóng góp công sức trí tuệ từ 40% trở lên và có tuổi không quá 35 (tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi) thì được Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Tỉnh đoàn xem xét khen thưởng.

g) Các quyền lợi khác có liên quan theo quy định của Pháp luật.

3. Ban Tổ chức Hội thi của tỉnh sẽ lựa chọn tối đa 20 giải pháp xuất sắc để gửi tham dự Hội thi Toàn quốc nếu đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Thể lệ Hội thi Toàn quốc.

4. Khen thưởng khác:

a) Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức Hội thi sẽ được Ban Tổ chức Hội thi xét khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các hướng dẫn có liên quan của Trung ương và khi có chủ trương khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hằng năm, căn cứ quy định tại Thể lệ này và các quy định khác của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng, Ban Tổ chức Hội thi giao Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh hướng dẫn cụ thể.

Điều 10. Tài chính

1. Nguồn kinh phí:

a) Kinh phí tổ chức Hội thi được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Kinh phí tổ chức Hội thi được giao cho Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi quản lý, sử dụng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

b) Kinh phí tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác huy động từ các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước (nếu có).

2. Nội dung và định mức chi: Thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng Nhân

dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định mức chi tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi Sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng tỉnh và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Bảo hộ sở hữu công nghiệp

1. Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp.
2. Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ (*sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...*), Ban Tổ chức Hội thi sẽ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ.

Điều 12. Quyền công bố

1. Các giải pháp kỹ thuật tham dự Hội thi được Ban Tổ chức lưu giữ như tài liệu mật để bảo vệ quyền lợi của tác giả.
2. Các giải pháp đoạt giải được Ban Tổ chức Hội thi xem xét công bố, giới thiệu rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm khuyến khích việc áp dụng vào thực tiễn, trừ những giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia, của tỉnh.
3. Việc công bố, phổ biến các giải pháp đoạt giải phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền sở hữu trí tuệ của tác giả, đồng tác giả theo quy định của pháp luật. Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu áp dụng giải pháp, việc chuyển giao thực hiện trên cơ sở thỏa thuận với tác giả và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành toàn diện việc triển khai Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh theo Thể lệ này; quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền; xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Hội thi.
2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - Cơ quan thường trực Hội thi có trách nhiệm:
 - a) Tham mưu Ban Tổ chức ban hành Kế hoạch triển khai Hội thi và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
 - b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Hội thi;
 - c) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai Hội thi; chuẩn bị nội dung các phiên họp của Ban Tổ chức;
 - d) Tham mưu tổ chức đánh giá, xét giải; tổng kết và trao giải Hội thi;
 - đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Tổ chức Hội thi giao.
3. Các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 2 của Thể lệ này có trách nhiệm:
 - a) Phối hợp với cơ quan thường trực Hội thi tổ chức triển khai Hội thi trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý;
 - b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc tuyên truyền, phổ biến

Thể lệ; vận động tổ chức, cá nhân tham gia Hội thi;

c) Phối hợp giới thiệu chuyên gia tham gia các hoạt động tư vấn, đánh giá, xét giải khi được đề nghị;

d) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai Hội thi trong phạm vi được phân công;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác theo phân công của Ban Tổ chức Hội thi.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp triển khai Hội thi theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo phân công cụ thể tại Kế hoạch tổ chức Hội thi.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về cơ quan thường trực Hội thi để tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức xem xét, quyết định.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Thể lệ này được áp dụng thống nhất cho việc tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh trong các kỳ tổ chức tiếp theo cho đến khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới.

2. Ban Tổ chức Hội thi, cơ quan thường trực Hội thi và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thể lệ này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có yêu cầu điều chỉnh, cơ quan thường trực Hội thi có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Hội thi xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Thể lệ cho phù hợp./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lào Cai lần thứ (20... - 20...)

Kính gửi: Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai

A. Tôi là (Viết hoa):

Trình độ học vấn:

Học hàm, học vị (nếu có):

Quốc tịch: Giới tính: Nam Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Đơn vị công tác (nếu có):

Địa chỉ nơi công tác:

Địa chỉ nhà riêng:

.....

Điện thoại: Email:

Là tác giả (đại diện cho các đồng tác giả) của giải pháp dự thi (tên giải pháp):

.....

.....

Thời điểm tạo ra và áp dụng giải pháp:

- + Thời điểm tạo ra giải pháp:
- + Thời điểm áp dụng giải pháp lần đầu:

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu X vào mục phù hợp):

- | | |
|---|--|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi: <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu: <input type="checkbox"/> |
| 2. Bản mô tả giải pháp dự thi: <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu tham khảo khác: <input type="checkbox"/> |
| 3. Toàn văn giải pháp dự thi: <input type="checkbox"/> | |

C. Lĩnh vực thi (đánh dấu X vào lĩnh vực phù hợp):

- | | |
|--|---|
| 1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông <input type="checkbox"/> | 4. Nông lâm - ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường <input type="checkbox"/> |
| 2. Cơ khí, tự động hoá, xây dựng, GTVT <input type="checkbox"/> | 5. Y dược <input type="checkbox"/> |
| 3. Vật liệu, hoá chất, năng lượng <input type="checkbox"/> | 6. Giáo dục và Đào tạo <input type="checkbox"/> |

D. Danh sách các đồng tác giả (nếu có)¹

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả của giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Lào Cai lần thứ ... (20.... - 20....) cùng thỏa thuận về phân đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

¹ Nếu giải pháp chỉ có 01 tác giả, có thể bỏ Mục D này.

Số TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ/Đơn vị công tác (hoặc địa chỉ liên hệ)	% đóng góp	Chức danh ¹	Ký tên
		Nam	Nữ				
Tổng số:		x	x	x	100%	x	x

Tôi/Chúng tôi xin được tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Lào Cai lần thứ ... (20... - 20...). Tôi/Chúng tôi xin cam đoan giải pháp nói trên là do Tôi/Chúng tôi nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà Tôi/Chúng tôi đang giữ. Tôi/Chúng tôi cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai, Tôi/Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm./.

Xác nhận của cơ quan, đơn vị
(Hoặc chính quyền địa phương)

....., ngày tháng năm 20.....

Tác giả (đại diện nhóm tác giả)

¹ “**Chức danh**” là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật. Ví dụ: Tác giả chính, Đồng Tác giả, cộng sự tham gia thực hiện giải pháp.